

KHẢ NĂNG PHÁN QUYẾT TẠO RA BỞI CƠ CHẾ KLEROS ĐƯỢC CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH NHƯ PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI: THỰC TIỄN TỪ MEXICO

ThS HUỖNH VIỆT MINH TRÍ

Khoa Luật Quốc tế, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
Faculty of International Law, Ho Chi Minh City University of Law
Email: hvmttri@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Trọng tài là phương thức giải quyết tranh chấp ngoài tòa án hiện đã trở nên rất phổ biến và được các bên trong quan hệ thương mại ưu tiên lựa chọn bởi đặc thù nhanh chóng, hiệu quả và phát huy tối đa ý chí tự do thỏa thuận của các bên. Trước sự phát triển của công nghệ số, các cơ chế giải quyết tranh chấp mới mang những đặc điểm tương đồng với trọng tài truyền thống xuất hiện để đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế số đã đặt ra nhiều vấn đề pháp lý thú vị. Trong bài viết này, tác giả sẽ giới thiệu cơ chế giải quyết tranh chấp Kleros, được xây dựng trên nền tảng chuỗi khối và phân tích vì sao Mexico đã công nhận và cho thi hành một phán quyết được tạo ra bởi cơ chế này với tư cách là một phán quyết trọng tài.

Từ khóa: Kleros, trọng tài phi tập trung, công nhận và thi hành phán quyết trọng tài, chuỗi khối

Abstract

Arbitration is an alternative dispute resolution method that has become increasingly popular and is preferred by parties in commercial relationships due to its speed, efficiency, and the ability to maximize party autonomy. With the advancement of digital technology, new dispute resolution mechanisms that share similarities with traditional arbitration have emerged to meet the needs of the digital economy, raising interesting legal questions. This article introduces the Kleros dispute resolution mechanism, built on blockchain technology, and analyzes why Mexico has recognized and enforced an award issued by this mechanism as an arbitral award.

Keywords: Kleros, decentralized arbitration, recognition and enforcement of arbitral awards, blockchain

DOI: <https://doi.org/10.70236/khplvn.519>

Ngày nhận bài: 01/03/2025

Ngày duyệt đăng: 10/10/2025

1. Sơ lược về Kleros

Hiện nay đang tồn tại một số cơ chế giải quyết tranh chấp trên nền tảng chuỗi khối (*blockchain*),¹ trong đó Kleros là cơ chế phát triển nhất và được đề cập nhiều nhất.² Kleros được phân tích theo chiều hướng là một cơ chế trọng tài mới hoặc cơ chế hỗ trợ trọng tài truyền thống.³ Tính đến tháng 11/2021, Kleros đã được sử dụng

1 “Blockchain là một công nghệ lưu trữ và truyền tải thông tin một cách bảo mật, đáng tin cậy và minh bạch. Các thông tin được lưu trữ trên blockchain dưới dạng các khối (*block*), mỗi khối liên kết với nhau thông qua các mã hóa số (hash), tạo thành một chuỗi liên kết (*chain*) không thể sửa đổi. Việc sử dụng mã hóa số giúp bảo vệ tính toàn vẹn của dữ liệu, đồng thời đây là cơ chế công khai và minh bạch giúp các giao dịch trên blockchain được thực hiện một cách minh bạch và đáng tin cậy.” Xem Don Tapscott, Alex Tapscott, *Blockchain Revolution: How the technology behind bitcoin is changing money, business, and the world*, Penguin Random House LLC, 2016.

2 Yannick Gabuthy, “Blockchain-based dispute resolution: Insights and challenges”, *Games*, Vol. 14(3), 2023, DOI: <https://doi.org/10.3390/g14030034>

3 Colin Rule, “Smart contracts, Kleros, and new arbitration platforms: What already works and where practice is heading”, *Kluwer Arbitration Blog*, 2021, <https://arbitrationblog.kluwerarbitration.com/2021/03/03/smart-contracts-kleros-and-new-arbitration-platforms-what-already-works-and-where-practice-is-heading/>, truy cập ngày 7/6/2025.

để giải quyết khoảng 1.000 tranh chấp với 14.000 người dùng đã đăng ký.⁴ Các số liệu thống kê liên quan đến dự án đều minh bạch và liên tục được công bố trên trang web, cung cấp thông tin đầy đủ về mức độ phát triển và triển vọng của cơ chế này.⁵

1.1. Cách thức vận hành của Kleros

Kleros được vận hành theo hợp đồng thông minh⁶ trên nền tảng chuỗi khối của Ethereum. Một hợp đồng thông minh được các bên xây dựng theo nhu cầu của mình trên giao diện ứng dụng Dapp của Kleros để đưa tranh chấp vào hệ thống của Kleros. Người dùng là các bên tranh chấp và người giải quyết tranh chấp (bồi thẩm viên) phải dùng tiền pháp định (ví dụ, đô la Mỹ, tiền đồng Việt Nam...) mua tiền ảo của Ethereum (đồng ETH), sau đó được đổi thành tiền điện tử *Kleros pinakion* (PNK).⁷ PNK là đơn vị tiền tệ được sử dụng trong hệ thống Kleros.

Các bên tranh chấp cũng như người muốn trở thành bồi thẩm viên phải trả một khoản phí PNK nhất định để tham gia vào hệ thống giải quyết tranh chấp này.⁸ Khi bồi thẩm viên có kết quả biểu quyết trùng với đa số dẫn đến kết quả cuối cùng, thì người này sẽ được hoàn trả phí PNK kèm phần thưởng bằng PNK. Bên thua kiện mất khoản phí đã nộp để khởi kiện, đồng thời phải chịu mọi chi phí phát sinh từ quá trình xét xử, bao gồm cả phí bồi thẩm viên và chi phí xử lý giao dịch trên chuỗi khối trong khi bên thắng kiện được hoàn trả PNK và phán quyết có lợi cho mình.⁹

Như vậy, bước đầu tiên để sử dụng Kleros là thao tác tương tự như việc nạp tiền vào ví điện tử. Để tham gia vào hệ thống giải quyết tranh chấp, người ta cần biết cách sử dụng ví tiền điện tử của Kleros, biết cách mua tiền ảo ETH và trao đổi chúng một cách hiệu quả.¹⁰

1.2. Thủ tục lựa chọn bồi thẩm viên

Người giải quyết tranh chấp trong cơ chế Kleros được gọi là bồi thẩm viên (*juror*). Người muốn trở thành bồi thẩm viên sẽ tự đăng ký vào những tòa án (*court*) tương ứng với những lĩnh vực cụ thể và đặt cược token (PNK). Bồi thẩm viên được thuật toán của Kleros lựa chọn ngẫu nhiên từ những ứng viên đã đăng ký.¹¹

4 Federico Ast, “Kleros Project Update - February 2022”, *Kleros*, 2022, <https://blog.kleros.io/kleros-project-update/>, truy cập ngày 30/02/2025.

5 Số liệu thống kê về số lượng tranh chấp đã giải quyết, số lượng bồi thẩm viên đang hoạt động, tổng số PNK được staking trong hệ thống, tổng số PNK đã được phân phối lại, và tổng số Ether đã trả cho bồi thẩm viên được liên tục cập nhật tại trang chủ của Kleros (<https://kleros.io/>). Ngoài ra, Kleros cũng cung cấp cập nhật tình hình dự án của mình năm 2024 (xem Federico Ast, “Kleros Project Update 2024”, *Kleros*, 2022, <https://blog.kleros.io/kleros-project-update-2024/>, truy cập ngày 30/02/2025) và định kỳ công bố minh bạch các báo cáo tài chính (xem Kleros, “Treasury Reports”, *Kleros*, 2022, <https://kleros.io/treasury/>, truy cập ngày 30/02/2025).

6 Hợp đồng thông minh (*smart contract*) được định nghĩa là một chương trình máy tính tự động hóa và thực thi các điều kiện của một hợp đồng truyền thống. Smart contract được thiết kế để tự động kích hoạt và thực thi các điều khoản của hợp đồng khi những điều kiện cần thiết được đáp ứng. Xem Andreas Antonopoulos, Gavin Wood, *Mastering ethereum: Building smart contracts and Dapps*, O'Reilly Media, Inc, 2018, tr. 27.

7 James Metzger, “Decentralized justice in the era of blockchain”, *International Journal of Online Dispute Resolution*, Vol. 5(1-2), 2018, DOI: <https://doi.org/10.5553/IJODR/235250022018005102008>

8 Kleros, “PNK Token”, *Kleros*, <https://docs.kleros.io/pnk-token>, truy cập ngày 7/6/2025.

9 Kleros, “Clément Lesage, Federico Ast, and William George”, *Short paper v1.0.7*, September 2019, tr. 13, https://kleros.io/static/whitepaper_en-8bd3a0480b45c39899787e17049ded26.pdf, truy cập ngày 7/6/2025.

10 Kleros, *tldd* (9).

11 Kleros, *tldd* (10), 2019, tr. 5.

Trong giao diện trang web của Kleros, người dùng chọn “tòa”¹² để lựa chọn loại tranh chấp mà mình muốn tham gia xét xử và tiến hành đặt cọc một số lượng PNK tùy ý theo mong muốn, tuy nhiên một số loại tranh chấp có yêu cầu số PNK tối thiểu. Càng đặt cọc nhiều PNK thì khả năng được chọn làm bồi thẩm viên càng cao. Bồi thẩm viên sẽ nhận được phần thưởng bằng PNK tương ứng với tỷ lệ đặt cọc của mình nếu kết quả biểu quyết thuộc đa số dẫn đến phán quyết cuối cùng. Tương tự, bồi thẩm viên đưa ra biểu quyết thuộc thiểu số sẽ bị mất một phần PNK đã cọc và giảm cơ hội được lựa chọn trong tương lai.¹³

Như vậy, để trở thành bồi thẩm viên, Kleros chỉ yêu cầu người dùng đặt cọc PNK, không yêu cầu về bằng cấp, trình độ hay kinh nghiệm pháp luật. Liệu điều này có tạo ra sự biểu quyết tùy tiện? Người sáng lập Kleros đã tạo ra cơ chế này dựa trên nguyên tắc Điểm hội tụ (*Schelling point*). Khái niệm *Schelling point* được nhà kinh tế học Thomas Schelling đưa ra vào năm 1960.¹⁴ Theo đó, khi người ta được yêu cầu phải đưa ra một lựa chọn để đạt được kết quả tối ưu, trùng với số đông mà không cần trao đổi hay thỏa thuận trước thì họ có xu hướng sẽ vận dụng mọi khả năng và dự đoán của mình để đưa ra quyết định. Ví dụ, khi được yêu cầu đến một nơi ở thủ đô Moscow, Nga mà không xác định địa điểm trước, nhiều người có xu hướng sẽ nghĩ đến Quảng trường Đỏ vì đây là một trong những địa danh nổi tiếng nhất. Trong hệ thống Kleros, các bồi thẩm viên đều tham gia với động lực kinh tế, đều muốn nhận phần thưởng, vì thế họ sẽ vận dụng khả năng của mình để xử lý tranh chấp dựa trên bằng chứng mà họ tin là hợp lý nhất, sát với lẽ thường và công bằng nhất. Cơ chế phạt (trừ một tỉ lệ PNK đã cọc) của Kleros khi bồi thẩm viên biểu quyết không trùng với đa số cũng khiến các bồi thẩm viên phải cân nhắc kỹ lưỡng, tránh quyết định tùy tiện.

Về danh tính của bồi thẩm viên, các bên trong tranh chấp không biết danh tính và cũng không có quyền lựa chọn người giải quyết tranh chấp của mình. Trong Kleros, không thể xác minh danh tính, trình độ hay kinh nghiệm của bồi thẩm viên. Yêu cầu duy nhất là đặt cọc PNK và được lựa chọn ngẫu nhiên theo số PNK đã cọc.¹⁵

1.3. Cơ chế thực thi phán quyết tạo ra bởi hệ thống Kleros

Phán quyết trong một vụ tranh chấp giải quyết bởi Kleros là kết quả biểu quyết theo đa số của các bồi thẩm viên. Phán quyết có thể được thực thi theo hai cách: (i) tự động thực thi, chẳng hạn như hệ thống sẽ tự động chuyển tiền cho bên thắng kiện. Trường hợp này yêu cầu các bên đã lập trình và tích hợp cơ chế này vào hợp đồng thông minh ngay từ đầu. (ii) Ngoài ra, phán quyết cũng có thể được sử dụng để các bên yêu cầu công nhận và cho thi hành theo các quy định pháp luật truyền thống của các quốc gia (vụ việc cụ thể minh chứng cho trường hợp phán quyết Kleros được công nhận và cho thi hành như một phán quyết trọng tài theo pháp luật quốc gia ở Mexico sẽ được phân tích ở phần sau). Phán quyết có thể bị kháng cáo không giới

12 Kleros, “My dashboard”, *Kleros*, <https://court.kleros.io/>, truy cập ngày 7/6/2025.

13 James Metzger, *tlđđ*

14 Kleros, “Clément Lesaege, William George, and Federico Ast”, *Long paper v2.0.2*, July 2021, tr. 2, https://kleros.io/static/yellowpaper_en-8ac96b06f39f19a6a28106cf624e3342.pdf, truy cập ngày 7/6/2025.

15 Federico Ast, William George, Jamilya Kamalova, Aayush Sharma, Youssef Aouidef, “Decentralized justice: State of the art, recurring criticisms and next-generation research topics”, *Frontiers*, Vol. 6, 2023, tr. 2, DOI: <https://doi.org/10.3389/fbloc.2023.1204090>

hạn số lần, tùy thuộc vào khả năng tài chính của các bên. Ở lần xét xử đầu tiên, số lượng bồi thẩm viên thường là 3 và sẽ tăng gấp đôi + 1 thành 7, 15... trong những lần kháng cáo tiếp theo.¹⁶ Tuy nhiên, để tránh lạm dụng, các bên càng kháng cáo thì phí sẽ càng cao vì hệ thống phải chi trả cho số lượng bồi thẩm viên nhiều hơn.¹⁷

1.4. Ưu điểm của cơ chế Kleros

Thứ nhất, cơ chế giải quyết tranh chấp của Kleros đảm bảo tính minh bạch và phi tập trung. Tính minh bạch của Kleros được thể hiện ở yếu tố mã nguồn mở, tức toàn bộ các thuật toán liên quan đến vận hành cũng như toàn bộ quá trình giải quyết tranh chấp (từ đặt cọc token, lựa chọn bồi thẩm viên, bỏ phiếu...) đều được công khai để bất cứ ai cũng có thể kiểm tra và mọi thao tác cùng với dữ liệu sẽ được ghi lại trên chuỗi khối một cách bất biến, không thể bị can thiệp hoặc sửa đổi.¹⁸ Bên cạnh đó, với đặc tính phi tập trung, không một tổ chức hoặc cá nhân nào có thể kiểm soát hoạt động của Kleros. Công nghệ phi tập trung của chuỗi khối chính là yếu tố then chốt đảm bảo rằng không bên nào có thể can thiệp vào bằng chứng hoặc thao túng việc lựa chọn bồi thẩm viên và các phán quyết được thực thi tự động bằng hợp đồng thông minh.

Những yếu tố trên giúp Kleros đảm bảo sự công bằng và độc lập trong quá trình giải quyết tranh chấp. Cần nhận thức rõ rằng cơ chế Kleros không nhằm thay thế tòa án nhà nước, nên chuẩn mực “công bằng” mà nó theo đuổi là khác biệt. Đại lượng “công bằng” mà Kleros mang lại là dựa trên sự đồng thuận xã hội (*social consensus*) chứ không phải tính đúng luật theo chuẩn mực pháp lý của các phương thức xét xử truyền thống.¹⁹ Khi các bên lựa chọn Kleros để giải quyết tranh chấp, sự tự nguyện tham gia đồng nghĩa với việc họ chấp nhận bản chất riêng biệt của cơ chế này, bao gồm cả cách tiếp cận “công bằng” dựa trên đồng thuận xã hội. Bên cạnh đó, Kleros đảm bảo tính “độc lập” khỏi bất kỳ sự kiểm soát nào nhờ đặc thù phi tập trung và đảm bảo tính “độc lập” trong xét xử nhờ vào sự cân bằng giữa lợi ích và rủi ro. Mặc dù Kleros không giới hạn số lần kháng cáo nhưng mỗi lần kháng cáo sẽ tăng số lượng bồi thẩm viên và tăng rủi ro mất PNK nhiều hơn.²⁰ Tức là, việc kháng cáo liên tục tạo ra chi phí ngày càng cao, trong khi lợi ích không chắc chắn tăng theo.

Thứ hai, tính ẩn danh của các bồi thẩm viên. Các bồi thẩm viên khi tham gia vào hệ thống Kleros chỉ được nhận diện thông qua địa chỉ ví nhưng không thể biết ai đứng sau địa chỉ đó.²¹ Do đó, thậm chí các bên trong tranh chấp cũng không biết người đứng ra giải quyết vụ việc của mình là ai. Điều này làm cho Kleros khác biệt với các phương thức giải quyết tranh chấp truyền thống như trọng tài hay tòa án. Theo tài liệu chính thức của Kleros, danh tính của các bồi thẩm viên được giữ ẩn nhằm ngăn chặn khả năng bị hối lộ, đe dọa hoặc trả thù.²² Đồng thời, cơ chế này cũng giới hạn việc tiếp cận

16 Kleros, *tldd* (15), 2021, tr. 28.

17 Kleros, *tldd* (10), 2019, tr. 7.

18 Michael Nofer, Peter Gomber, Oliver Hinz & Dirk Schiereck, “Blockchain”, *Business & Information Systems Engineering*, Vol. 59, 2017, tr. 183–187, DOI: <https://doi.org/10.1007/s12599-017-0467-3>

19 Alesia Zhuk, “Applying blockchain to the modern legal system: Kleros as a decentralised dispute resolution system”, *International Cybersecurity Law Review*, Vol. 4(3), 2023, tr. 351–364, DOI: <https://doi.org/10.1365/s43439-023-00086-x>

20 Kleros, *tldd* (15), 2021, tr. 7.

21 Kleros, *Dispute Revolution: The Kleros handbook of decentralized justice*, KLEROS.IO, 2020, tr. 276, <https://kleros.io/book/>, truy cập ngày 28/02/2025.

22 Kleros, “Kleros FAQ”, *Kleros*, <https://docs.kleros.io/kleros-faq>, truy cập ngày 9/6/2025.

thông tin ngoài phạm vi bằng chứng được cung cấp trên hệ thống, qua đó bảo đảm rằng các bồi thẩm viên chỉ có thể đưa ra biểu quyết dựa trên nội dung vụ việc. Việc bỏ phiếu một cách tùy tiện, không xem xét đầy đủ bằng chứng, có thể dẫn đến việc biểu quyết khác với số đông và khiến bồi thẩm viên mất token PNK đã đặt cọc.²³

Thứ ba, hiệu quả về thời gian và không gian giải quyết tranh chấp. Các thủ tục tố tụng đơn giản và hoàn toàn online giúp tiết kiệm thời gian hơn rất nhiều so với tố tụng tại tòa án hoặc trọng tài. Theo một thành viên của nhóm sáng lập Kleros, thời gian giải quyết vụ việc thông thường của Kleros là từ 5 đến 7 ngày, chỉ bằng một phần nhỏ thời gian cần thiết của các phương thức giải quyết tranh chấp truyền thống, có thể mất vài tháng hoặc thậm chí nhiều năm để đưa ra phán quyết.²⁴ Bên cạnh đó, cơ chế Kleros có thể được các bên lựa chọn sử dụng và truy cập toàn cầu, không bị giới hạn bởi không gian địa lý và giới hạn quyền tài phán như các phương thức truyền thống.

1.5. Nhược điểm của cơ chế Kleros

Thứ nhất, chất lượng bồi thẩm viên không được tính đến. Một trong những điều gây tranh cãi đối với cơ chế này là đội ngũ bồi thẩm viên ẩn danh. Danh tính, bằng cấp và trình độ chuyên môn của bồi thẩm viên – những người được lựa chọn ngẫu nhiên theo thuật toán của Kleros để giải quyết tranh chấp với tư cách giống như những trọng tài viên lại không được xem xét.²⁵ Để tham gia vào hệ thống Kleros với vai trò bồi thẩm viên (người xét xử), các ứng viên chỉ cần sử dụng ví điện tử để mua PNK. Các bồi thẩm viên dùng PNK để đặt cọc, số lượng PNK đặt càng cao thì khả năng được hệ thống lựa chọn để xét xử càng cao. Một hội đồng xét xử sẽ bao gồm các bồi thẩm viên ngẫu nhiên. Họ có thể đến từ nhiều nơi khác nhau trên thế giới, không biết nhau, không xét xử cùng nhau mà chỉ độc lập xem xét chứng cứ và thông tin được các bên cung cấp. Phán quyết được đưa ra dựa trên biểu quyết theo đa số. Các bồi thẩm viên có cùng biểu quyết (chiếm đa số) sẽ được thưởng (trả thù lao) bằng tiền PKN. Ngược lại, bồi thẩm viên có biểu quyết thiểu số sẽ mất một số tiền PKN nhất định. Như vậy, mặc dù dựa trên nguyên tắc Điểm hội tụ nhưng cũng không loại trừ khả năng các bồi thẩm viên sẽ cố gắng dự đoán khả năng thắng kiện của một bên và đưa ra phán quyết để đạt được tiền thưởng mà không xem xét thấu đáo vụ việc. Rõ ràng trong nhiều trường hợp lợi ích kinh tế được ưu tiên hơn và công lý trở thành một sự may rủi.²⁶ Do đó, tác giả cho rằng để đảm bảo chất lượng bồi thẩm viên và tránh tình trạng xét xử tùy tiện, thiếu hiểu biết, Kleros cần yêu cầu người dùng cung cấp bằng cấp về luật, ít nhất là bằng cử nhân luật nếu muốn trở thành bồi thẩm viên.

Thứ hai, tiềm ẩn khả năng hệ thống bị thao túng bởi những bồi thẩm viên nắm giữ nhiều PNK. Hiện nay, có khoảng 9,000 người nắm tổng số 805,294,704 PNK, trong đó 3 người nắm giữ nhiều nhất chiếm khoảng 7,5% tổng số PNK. Từ vị trí thứ 16 trở

23 Kleros, “How do you know that jurors reviewed the evidence instead of just voting randomly?”, *Kleros FAQ*, <https://docs.kleros.io/kleros-faq>, truy cập ngày 9/6/2025.

24 Clara LIN, Kairui LUO, Qing SHI, Jingwen JI, *Practical feasibility study of kleros in China*, Kleros, 2023, <https://cdn.kleros.link/ipfs/QmXkiRewnM65u3ee4tEAj9MDZFyDuNadyF6K3aDDZTyKBg/PracticalFeasibilityStudyOfKlerosInChina.pdf>, truy cập ngày 9/6/2025.

25 Derric Yeoh, “Is online dispute resolution the future of alternative dispute resolution?”, *Kluwer Arbitration Blog*, March 29, 2018, <https://arbitrationblog.kluwerarbitration.com/2018/03/29/online-dispute-resolution-future-alternative-dispute-resolution/>, truy cập ngày 22/02/2025.

26 Matthew Dylag & Harrison Smith, “From cryptocurrencies to cryptocourts: Blockchain and the financialization of dispute resolution platforms”, *Information, Communication & Society*, Vol. 26(2), 2023, tr. 372–387, DOI: <https://doi.org/10.1080/1369118X.2021.1942958>

xuống, mỗi người chỉ sở hữu dưới 1,5%.²⁷ Trong hệ thống Kleros, người đặt cọc càng nhiều PNK thì xác suất được chọn để giải quyết tranh chấp càng cao. Về bản chất, hệ thống này tiềm ẩn nguy cơ bị thao túng bởi một nhóm người sở hữu số PNK vượt trội hơn so với những người khác, giúp họ được chọn xét xử nhiều hơn.

Thứ ba, rào cản công nghệ và tính biến động của tiền ảo. Để sử dụng hệ thống Kleros, người dùng trước hết cần biết cách tạo ví MetaMask bằng cách cài đặt ứng dụng vào trình duyệt web trên máy tính hoặc ứng dụng trên điện thoại. Tiếp theo, người dùng cần mua đồng ETH trên các sàn giao dịch tiền ảo. Để mua được đồng ETH, người dùng cần biết cách tạo tài khoản, xác thực danh tính, tiến hành mua bằng tiền pháp định trên một số sàn giao dịch như Binance, Coinbase..., sau đó rút ETH về ví MetaMask, tiến hành đổi sang PNK để sử dụng trong hệ thống Kleros. Quy trình trên là rào cản rất lớn, đòi hỏi người dùng phải có hiểu biết về công nghệ, ngân hàng số và giao dịch tiền ảo. Bên cạnh đó, sự biến động trị giá của tiền ảo cũng là một điểm hạn chế khiến cơ chế Kleros thiếu sự ổn định. Minh chứng cho sự biến động của tiền ảo là vào năm 2020, 1 ETH có giá 120 euro, hiện nay 1 ETH đang có giá khoảng 1,700 euro.²⁸

Thứ tư, thách thức trong việc xác thực bằng chứng. Trong cơ chế Kleros, các bồi thẩm viên xét xử độc lập dựa trên chứng cứ được đăng tải lên hệ thống bởi các bên tranh chấp mà không có liên hệ trực tiếp hoặc lắng nghe trình bày từ các bên. Chuỗi khối chỉ đảm bảo tính bất biến của tài liệu sau khi được đăng tải mà không đảm bảo tính xác thực ban đầu. Việc xác minh nguồn gốc và tính xác thực của tài liệu sẽ rất khó khăn và hoàn toàn phụ thuộc vào sự đánh giá của bồi thẩm viên, do cơ chế này thiếu sự kiểm chứng vật lý hoặc thẩm tra chéo như trong các phương thức truyền thống. Với sự phát triển của công nghệ hiện đại, bằng chứng và các tài liệu có thể sẽ bị làm giả hoặc chỉnh sửa trước khi đăng lên hệ thống. Điều này đặt ra yêu cầu cho Kleros phải hoàn thiện và kiểm soát chặt chẽ bước rà soát và đăng tải bằng chứng ban đầu.

2. Khả năng tương thích của Kleros với pháp luật trọng tài

Kleros là cơ chế giải quyết tranh chấp thể hiện sự tự do thỏa thuận của các bên và có rất nhiều điểm tương đồng với phương thức giải quyết tranh chấp trọng tài. Câu hỏi đặt ra là cơ chế này có thể thỏa mãn những tiêu chí của Công ước New York năm 1958 và pháp luật trọng tài truyền thống ở các quốc gia hay không để được xem là một cơ chế trọng tài và phán quyết của nó được công nhận và cho thi hành. Do đó, tác giả sẽ phân tích một số quy định của Công ước New York năm 1958 – văn bản pháp luật quốc tế được xem là nền tảng và quan trọng nhất về công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài. Trên cơ sở đó, bài viết sẽ đánh giá mức độ tương thích của cơ chế Kleros với khung pháp lý truyền thống. Cuối cùng, tác giả xem xét liệu phán quyết được tạo ra bởi Kleros có thể được công nhận và cho thi hành tại các quốc gia như phán quyết trọng tài hay không.

Để phán quyết tạo ra bởi cơ chế Kleros được xem là phán quyết trọng tài, được công nhận và cho thi hành, tác giả sẽ phân tích một số yếu tố then chốt bao gồm: thỏa thuận trọng tài, địa điểm trọng tài và khả năng phán quyết bị từ chối công nhận và cho thi hành.

27 Ethereum, “Token Pinakion (PNK)”, <https://etherscan.io/token/0x93ed3fbc21207ec2e8f2d3c3de6e058cb73bc04d#balances>, truy cập ngày 14/03/2025.

28 Google Finance, “Ether sang Euro”, https://www.google.com/finance/quote/ETH-EUR?sa=X&ved=2ahUKEwj9JDLY_f8AhWL-qQKHc5pBSAQ-fUHegQICRAf, truy cập ngày 14/03/2025.

Thứ nhất, về thỏa thuận trọng tài, thỏa thuận trọng tài là điều kiện bắt buộc để phán quyết trọng tài có thể được công nhận và cho thi hành. Theo Điều II (1) của Công ước New York năm 1958, thỏa thuận trọng tài phải được lập dưới hình thức văn bản.²⁹ Điều II (2) quy định “thỏa thuận bằng văn bản” bao gồm một điều khoản trọng tài trong hợp đồng hoặc một thỏa thuận trọng tài được ký kết giữa các bên, hoặc được thể hiện qua trao đổi thư từ hoặc điện tín. Khi các bên tranh chấp sử dụng Kleros, họ thể hiện sự đồng ý lựa chọn cơ chế này làm phương thức giải quyết tranh chấp. Sự thỏa thuận đó có thể được ghi nhận trong hợp đồng thông minh, hay nói cách khác là đưa thỏa thuận trọng tài vào hợp đồng thông minh được lưu trữ trên chuỗi khối. Ngoài ra, các bên cũng có thể thể hiện sự thỏa thuận thông qua việc trao đổi thư từ hoặc điện tín.

Có thể thấy rằng về nguyên tắc, nếu thỏa thuận trọng tài được thể hiện một cách rõ ràng, với ý chí tự nguyện của các bên, thì việc thể hiện dưới hình thức điện tử hoặc thông qua công nghệ chuỗi khối vẫn có thể đáp ứng yêu cầu về hiệu lực theo pháp luật trọng tài truyền thống. Tuy nhiên, trên thực tế, một số nền tảng như Facebook hoặc TikTok khi tích hợp điều khoản trọng tài trong các điều khoản mẫu có nguy cơ gây tranh cãi về hiệu lực vì nghi ngờ yếu tố ý chí tự nguyện của các bên, do người dùng không thực sự có cơ hội thương lượng.³⁰ Đối với Kleros, để đảm bảo hiệu lực của thỏa thuận trọng tài, các bên cần chú trọng thiết kế hợp đồng, đặc biệt là cách thể hiện ý chí đồng thuận theo yêu cầu của pháp luật truyền thống, tức là các quy định hiện hành của luật quốc gia và luật quốc tế về hình thức và giá trị pháp lý của thỏa thuận trọng tài. Trên cơ sở đó, hệ thống Kleros có thể ghi nhận thỏa thuận trọng tài thông qua hợp đồng thông minh, được lưu trữ một cách minh bạch, bất biến và có thể truy xuất trên chuỗi khối.

Thứ hai, về địa điểm trọng tài, để một phán quyết được công nhận và cho thi hành, Điều I (1) Công ước New York yêu cầu phán quyết đó phải là phán quyết trọng tài nước ngoài (được đưa ra tại một quốc gia khác với quốc gia nơi thi hành phán quyết).³¹ Để được công nhận và cho thi hành, phán quyết không những phải được xem là phán quyết trọng tài mà còn phải đảm bảo tính “nước ngoài”. Cơ chế Kleros là cơ chế phi tập trung, được thực hiện trên nền tảng chuỗi khối, các tranh chấp được giải quyết bởi các bồi thẩm viên ẩn danh đến từ nhiều nơi trên thế giới, vì thế sẽ không xác định được cụ thể địa điểm “vật lý” nơi giải quyết tranh chấp, từ đó phán quyết có thể không thỏa mãn yếu tố phán quyết “nước ngoài” và ảnh hưởng đến khả năng được công nhận và cho thi hành. Tuy nhiên, trên thực tế, địa điểm trọng tài hoàn toàn do các bên thỏa

29 Khoản 1 Điều 2 Công ước New York 1958 quy định: “*Each Contracting State shall recognize an agreement in writing under which the parties undertake to submit to arbitration all or any differences which have arisen or which may arise between them in respect of a defined legal relationship, whether contractual or not, concerning a subject matter capable of settlement by arbitration.*” (Dịch: “Mỗi quốc gia ký kết sẽ công nhận một thỏa thuận bằng văn bản, theo đó các bên cam kết đưa ra trọng tài để giải quyết toàn bộ hoặc bất kỳ tranh chấp nào đã phát sinh hoặc có thể phát sinh giữa họ liên quan đến một quan hệ pháp lý xác định, dù có tính chất hợp đồng hay không, về một vấn đề có thể được giải quyết bằng trọng tài.”)

30 Michael L. Rustad, Richard Buckingham, Diane D'Angelo, Katherine Durlacher, “An empirical study of predispute mandatory arbitration clauses in social media terms of service agreements”, *UCLR Law Review*, Vol. 34, 2012, SSRN: <https://ssrn.com/abstract=2043199>

31 Điều I (1) Công ước New York 1958 quy định: “*This Convention shall apply to the recognition and enforcement of arbitral awards made in the territory of a State other than the State where the recognition and enforcement of such awards are sought*” (Dịch: “Công ước này sẽ được áp dụng đối với việc công nhận và thi hành phán quyết trọng tài được tuyên trên lãnh thổ của một quốc gia khác với quốc gia nơi việc công nhận và thi hành phán quyết đó được yêu cầu”).

thuận lựa chọn. Do đó, để đáp ứng những quy định pháp luật truyền thống, các bên có thể chủ động ghi nhận sự thỏa thuận địa điểm trọng tài vào hợp đồng thông minh hoặc một thỏa thuận khác. Đó có thể là bất kỳ quốc gia nào phù hợp với mục tiêu thi hành phán quyết. Ví dụ: Khi các bên có chủ đích tìm kiếm sự công nhận và thi hành tại Anh, các bên có thể chọn Pháp làm địa điểm trọng tài và ghi nhận vào hợp đồng thông minh hoặc một thỏa thuận khác. Điều này giúp hai bên có thể dễ dàng tìm kiếm sự công nhận và thi hành phán quyết tại Anh, vì Anh sẽ coi đó là phán quyết nước ngoài theo đúng quy định của Công ước New York.

Thứ ba, có nhiều rủi ro phán quyết bị từ chối công nhận và cho thi hành. Cụ thể, để phán quyết được công nhận và cho thi hành, cơ chế Kleros cần đảm bảo các yếu tố theo luật pháp truyền thống để tránh trường hợp bị từ chối công nhận và cho thi hành dựa trên các quy định tại Điều V của Công ước New York. Dựa trên những quy định tại Điều V, phán quyết Kleros có nguy cơ bị từ chối công nhận và cho thi hành trong những trường hợp sau:

Về năng lực chủ thể của các bên xác lập thỏa thuận trọng tài, phán quyết của Kleros có thể bị từ chối công nhận và cho thi hành nếu các bên tranh chấp không đảm bảo theo quy định pháp luật của nơi cần tìm kiếm sự công nhận và cho thi hành. Cụ thể, theo quy định tại Điều V(1)(a), việc công nhận và cho thi hành phán quyết có thể bị từ chối nếu các bên không đủ năng lực pháp lý để xác lập thỏa thuận trọng tài (*incapacity*).³² Trong cơ chế Kleros, danh tính của các bên trong tranh chấp không được xác định.³³ Muốn sử dụng cơ chế Kleros để giải quyết tranh chấp, các bên chỉ cần tạo tài khoản, nạp tiền, xây dựng hợp đồng thông minh và đăng tải các bằng chứng lên hệ thống. Do đó, phán quyết có thể bị từ chối công nhận và thi hành theo Điều V(1)(a) của Công ước New York nếu một trong các bên không đảm bảo năng lực chủ thể, ví dụ cá nhân là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự hoặc pháp nhân không có thẩm quyền xác lập thỏa thuận trọng tài.

Bên cạnh đó, theo Điều V(1)(b) của Công ước, phán quyết có thể bị từ chối nếu (i) bên thua kiện không được thông báo đầy đủ về việc chỉ định trọng tài viên hoặc về quá trình tố tụng trọng tài hoặc (ii) bên đó không có cơ hội hợp lý để trình bày vụ việc của mình.³⁴ Trong cơ chế Kleros, toàn bộ quá trình tố tụng diễn ra trên

32 Điều V Công ước New York năm 1958 quy định: “1. Recognition and enforcement of the award may be refused, at the request of the party against whom it is invoked, only if that party furnishes to the competent authority where the recognition and enforcement is sought, proof that: (a) The parties to the agreement referred to in article II were, under the law applicable to them, under some incapacity, or the said agreement is not valid under the law to which the parties have subjected it or, failing any indication thereon, under the law of the country where the award was made;” (Dịch: “1. Việc công nhận và cho thi hành phán quyết có thể bị từ chối, theo yêu cầu của bên mà phán quyết được viện dẫn chống lại, chỉ khi bên đó cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền nơi yêu cầu công nhận và thi hành phán quyết bằng chứng rằng: (a) Các bên trong thỏa thuận quy định tại điều II không đủ năng lực pháp lý theo pháp luật áp dụng đối với họ, hoặc thỏa thuận đó không có hiệu lực theo pháp luật mà các bên đã lựa chọn để điều chỉnh hoặc, nếu không có quy định nào về vấn đề này, theo pháp luật của quốc gia nơi phán quyết được ban hành;”).

33 Kleros, *tlđđ* (15), 2021, tr. 50.

34 Điều V Công ước New York 1958 quy định: “1. Recognition and enforcement of the award may be refused, at the request of the party against whom it is invoked, only if that party furnishes to the competent authority where the recognition and enforcement is sought, proof that: ... (b) The party against whom the award is invoked was not given proper notice of the appointment of the arbitrator or of the arbitration proceedings or was otherwise unable to present his case;” (Dịch: “1. Việc công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài có thể bị từ chối, theo yêu cầu của bên mà phán quyết được viện dẫn chống lại, chỉ khi bên đó cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền nơi yêu cầu công nhận và thi hành bằng chứng rằng: ... (b) Bên mà phán quyết được viện dẫn chống lại không được thông báo hợp lệ về việc bổ nhiệm trọng tài viên hoặc về quá trình tố tụng trọng tài, hoặc bị tước mất khả năng trình bày vụ việc của mình;”).

chuỗi khối. Các bên đăng tải bằng chứng lên hệ thống và chờ phán quyết từ các bồi thẩm viên. Các bồi thẩm viên sẽ ra quyết định dựa trên bằng chứng và không nghe bất kỳ tranh luận nào từ các bên tranh chấp. Từ thực tế nêu trên, tòa án quốc gia có thể lập luận rằng cơ chế Kleros chưa đảm bảo yêu cầu về việc thông báo cho các bên theo đầy đủ chuẩn mực trong tố tụng trọng tài truyền thống (bằng email hoặc giấy tờ bản cứng). Đồng thời, tòa án cũng có thể cho rằng Kleros quy phạm quyền trình bày của các bên vì không cung cấp đủ thời gian hoặc cơ hội thực tế để tranh luận, phản biện và cung cấp bằng chứng, từ đó từ chối công nhận và thi hành theo Công ước New York vì không cho các bên có cơ hội trình bày vụ việc của mình.³⁵

Ngoài những yếu tố đã phân tích, dưới góc độ pháp luật quốc gia, phán quyết của Kleros khó có thể được công nhận là phán quyết trọng tài do không đáp ứng đầy đủ các quy định hiện hành. Chẳng hạn, theo Luật Trọng tài thương mại Việt Nam năm 2010, bồi thẩm viên trong Kleros vốn ẩn danh và không có thông tin xác thực về trình độ sẽ không bảo đảm yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm được quy định tại Điều 20 về tiêu chuẩn trọng tài viên.³⁶ Về hình thức của phán quyết, pháp luật Singapore³⁷ và Đức³⁸ đều yêu cầu phán quyết trọng tài phải được lập thành văn bản và có chữ ký của trọng tài viên. Trong khi đó, cơ chế của Kleros không đáp ứng những điều kiện này, do phán quyết được tạo ra một cách tự động trên hệ thống và không có chữ ký của các bồi thẩm viên.

Như vậy, Kleros khó có thể đáp ứng những quy định mang tính truyền thống của Công ước New York cũng như pháp luật các quốc gia để trở thành một cơ chế trọng tài hoàn chỉnh. Hơn nữa, Kleros vận hành trên nền tảng chuỗi khối và sử dụng tiền ảo (ETH, PNK) trong hệ thống của mình, do đó sẽ rất khó được chấp nhận ở nhiều quốc gia nơi chưa thừa nhận tiền ảo và chưa có cơ sở pháp lý để điều chỉnh.

3. Thực tiễn từ Mexico

Tại Mexico, đã xuất hiện trường hợp phán quyết có tích hợp cơ chế Kleros. Việc nghiên cứu trường hợp này giúp làm rõ hơn cách thức vận hành của Kleros trong thực tiễn và khả năng được công nhận trong khuôn khổ pháp luật trọng tài quốc gia.

3.1. Cơ sở pháp lý về trọng tài theo pháp luật Mexico

Phán quyết được tạo ra bởi cơ chế Kleros có 2 cách để thực thi: (i) các bên tích hợp cơ chế thực thi tự động hợp đồng thông minh và (ii) tìm kiếm sự công nhận và cho thi hành tại tòa án quốc gia.

Trong trường hợp thứ hai, cơ chế Kleros sẽ phải đáp ứng những yêu cầu pháp lý truyền thống, tức là các quy định hiện hành của luật quốc gia và luật quốc tế điều chỉnh về công nhận và thi hành phán quyết trọng tài. Để đánh giá khả năng áp dụng

35 Derric Yeoh, *ltd.*

36 Điều 20 của Luật Trọng tài thương mại năm 2010 Việt Nam về Tiêu chuẩn Trọng tài viên quy định: “1. Những người có đủ các tiêu chuẩn sau đây có thể làm Trọng tài viên: a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Bộ luật dân sự; b) Có trình độ đại học và đã qua thực tế công tác theo ngành đã học từ 5 năm trở lên;”

37 Khoản 1 Điều 38 Đạo luật Trọng tài Singapore.

38 Khoản 1 Điều 1054 của Bộ luật Tố tụng dân sự Đức.

Kleros theo pháp luật quốc gia, tác giả sẽ phân tích một số quy định cơ bản về khung pháp lý trọng tài được quy định tại Bộ luật Thương mại năm 1889 của Mexico (*Código de Comercio*),³⁹ bao gồm: thỏa thuận trọng tài, việc xác định hội đồng trọng tài, thủ tục tố tụng và quy định về công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài.

Thứ nhất, về thỏa thuận trọng tài, Điều 1423 của Bộ luật Thương mại Mexico quy định về hình thức, thỏa thuận trọng tài phải được lập thành văn bản và quy định rất rộng về hình thức văn bản. Thỏa thuận trọng tài có thể được thể hiện trong một văn bản cứng do các bên ký kết hoặc trong trao đổi thư từ, telex, điện tín, fax hoặc các phương tiện viễn thông khác. Kleros có thể thỏa mãn những quy định này như đã phân tích ở phần trước.

Thứ hai, về việc xác định hội đồng trọng tài, theo quy định tại Điều 1426 và Điều 1427 của Bộ luật Thương mại Mexico, thành phần hội đồng trọng tài sẽ do các bên thỏa thuận. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận, một trong các bên có quyền yêu cầu tòa án chỉ định. Ngoài ra, Điều 1429 cho phép các bên khiếu nại về tư cách và trình độ của trọng tài viên. Có thể thấy rằng, xét từ khía cạnh này, Kleros không đáp ứng được điều kiện về việc xác định rõ ràng hội đồng trọng tài theo pháp luật quốc gia vì các bên không có quyền lựa chọn hay chỉ định trọng tài viên, cũng không được thỏa thuận về danh tính hay cơ chế hình thành hội đồng trọng tài.

Thứ ba, về thủ tục tố tụng trọng tài, theo quy định từ Điều 1434 đến Điều 1444 của Bộ luật Thương mại Mexico, các bên được hoàn toàn tự do thỏa thuận, xác định địa điểm trọng tài, ngôn ngữ, việc cung cấp chứng cứ và các thủ tục khác. Do đó, Kleros với quy trình được định sẵn, có thể đáp ứng những quy định này khi các bên thể hiện sự đồng thuận.

Thứ tư, về việc công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài, Điều 1461 của Bộ luật Thương mại Mexico quy định: “Phán quyết trọng tài, bất kể được ban hành ở quốc gia nào, đều được công nhận là có tính ràng buộc và khi có yêu cầu bằng văn bản gửi đến tòa án sẽ được thi hành theo các quy định tại chương này” (chương IX). Tuy nhiên, đối chiếu với những quy định tại Điều 1462 của Bộ luật Thương mại Mexico về những trường hợp tòa án từ chối công nhận và cho thi hành thì phán quyết Kleros có nguy cơ không đáp ứng một số yêu cầu như: về năng lực chủ thể xác lập thỏa thuận trọng tài (khoản I (a)), bên thua kiện không được thông báo đầy đủ về việc chỉ định trọng tài viên hoặc về quá trình tố tụng trọng tài hoặc không có cơ hội hợp lý để trình bày vụ việc của mình (khoản I (b)). Nhìn chung, những quy định này rất tương đồng với quy định của Công ước New York đã được phân tích ở phần trước, vì thế tác giả không đề cập lại.

Từ những phân tích trên có thể thấy rằng Kleros chưa đáp ứng đầy đủ các quy định hiện hành của Mexico để được xem là một cơ chế trọng tài độc lập. Nội dung phần tiếp theo về vụ việc thực tiễn năm 2020 sẽ cho thấy tiềm năng Kleros được ứng dụng với tư cách là một công cụ hỗ trợ trọng tài.

39 Bộ luật Thương mại Mexico (*Código de Comercio*), ban hành năm 1889, sửa đổi gần nhất năm 2018, <https://mexico.justia.com/federales/codigos/codigo-de-comercio/gdoc/>, truy cập ngày 10/6/2025.

3.2. Trường hợp phán quyết tích hợp Kleros năm 2020

Bước ngoặt năm 2020 tại Mexico đã khiến giới nghiên cứu luật phải nhìn nhận lại và có cách tiếp cận khác. Vào ngày 01/9/2020, một hợp đồng cho thuê bất động sản được ký kết theo phương thức truyền thống bằng văn bản giấy.⁴⁰ Trong hợp đồng cho thuê có chứa điều khoản trọng tài. Tại Điều 20 (III), hai bên chỉ định một trọng tài viên duy nhất để giải quyết tranh chấp và đưa ra phán quyết cuối cùng. Điểm khác biệt của thỏa thuận trọng tài này là Điều 20 (IV) (về nghĩa vụ của trọng tài viên) quy định rằng trọng tài viên được lựa chọn có nghĩa vụ giải quyết tranh chấp đúng với quy định pháp luật của Nhà nước Mexico bằng việc ứng dụng cơ chế giải quyết tranh chấp Kleros.

Khi tranh chấp xảy ra, các thủ tục tố tụng trọng tài được trọng tài viên mà các bên chỉ định trong hợp đồng thực hiện một cách đầy đủ theo pháp luật Mexico. Sau khi nhận được tài liệu và bằng chứng mà các bên cung cấp, trọng tài viên được chỉ định đã hướng dẫn các bên tiến hành đưa dữ liệu vào Kleros. Ba bồi thẩm viên của hệ thống Kleros đã đưa ra quyết định và những lý giải của mình. Trọng tài viên đã tổng hợp kết quả từ Kleros và soạn thảo phán quyết trọng tài của mình, ký và gửi cho các bên theo cách truyền thống. Phán quyết cuối cùng đã được gửi đến Tòa án Jalisco, Mexico để tiến hành thủ tục cho thi hành.

Đây là vụ việc chưa có tiền lệ tại Mexico. Sau khi nhận được hồ sơ xin thi hành phán quyết, tòa án đã xem xét rất kỹ lưỡng bản chất của phán quyết. Cả điều khoản trọng tài và thủ tục tố tụng đều không trái với bất kỳ quy định pháp luật nào. Cuối cùng, phán quyết đã được công nhận và cho thi hành. Chủ nhà là bên thắng kiện và được đảm bảo thực thi bởi biện pháp cưỡng chế của nhà nước.

Vụ việc nêu trên đã đặt ra một tiền lệ hết sức thú vị: lần đầu tiên tòa án Mexico công nhận và cho thi hành một phán quyết trọng tài truyền thống nhưng về bản chất là được xét xử bởi cơ chế phi tập trung Kleros. Sự kiện này đã mở ra một cách tiếp cận hoàn toàn mới về việc tích hợp công nghệ vào các khuôn khổ pháp lý truyền thống, ngay cả khi các quy định hiện hành chưa bắt kịp với sự phát triển của các hiện tượng công nghệ mới, từ đó chưa cần đòi hỏi phải có những cải cách pháp luật sâu sắc. Thực tế cho thấy các bên trong tranh chấp có thể tiến hành ký kết hợp đồng, xây dựng điều khoản trọng tài theo cách truyền thống để đáp ứng các yêu cầu của pháp luật quốc gia và quốc tế. Tiếp theo, trong thỏa thuận trọng tài, các bên có quyền lựa chọn cơ chế giải quyết tranh chấp mà mình mong muốn để làm chất liệu cho trọng tài viên được chỉ định đưa ra phán quyết của mình theo thủ tục truyền thống. Cách làm này vừa đảm bảo phán quyết được công nhận và cho thi hành như thường lệ vừa là cách để các bên lựa chọn, ứng dụng các tiến bộ công nghệ như chuỗi khối, hợp đồng thông minh trong giải quyết tranh chấp. Thực tiễn trong vụ việc ở Mexico đã mở ra một tương lai đầy hứa hẹn về sự kết hợp giữa công nghệ và pháp luật.

40 Tài liệu liên quan đến vụ việc: hợp đồng bản gốc, điều khoản trọng tài, phán quyết trọng tài và các giấy tờ liên quan (bằng tiếng Tây Ban Nha), cung cấp bởi bài viết của Mauricio Virues Carrera, "Accommodating Kleros as a decentralised dispute resolution tool for civil justice systems: Theoretical model and case of application", *IPFS*, <https://cdn.kleros.link/ipfs/QmfNrgSVE9bb17KzEVFoGf4KKA1Ekaht7ioLjYzheZ6prE>, truy cập ngày 01/3/2025.

4. Kết luận và gợi mở cho Việt Nam

Từ việc phân tích khả năng tương thích của Kleros với Công ước New York 1958 và thực tiễn Mexico, có thể thấy Kleros khó trở thành một cơ chế trọng tài theo nghĩa truyền thống. Vì vậy, hướng tiếp cận khả thi đối với Việt Nam không phải là công nhận Kleros như trọng tài, mà là ứng dụng Kleros như một công cụ hỗ trợ cho trọng tài theo khuôn khổ pháp luật hiện hành.

Cụ thể, từ thực tiễn của Mexico, tác giả đưa ra một số gợi ý như sau cho việc ứng dụng Kleros tại Việt Nam: (i) các bên ký hợp đồng và xây dựng điều khoản trọng tài theo cách thông thường, chỉ định trọng tài viên, lựa chọn địa điểm trọng tài rõ ràng, (ii) trong điều khoản về thủ tục, các bên có thể thỏa thuận rằng trọng tài viên được quyền sử dụng kết quả từ Kleros cho việc ra quyết định của mình, và (iii) trọng tài viên vẫn tiến hành quy trình tố tụng theo luật định với đầy đủ các thông báo, đảm bảo quyền trình bày và tranh luận của các bên, sau đó ban hành phán quyết bằng văn bản có chữ ký theo pháp luật về trọng tài. Cách làm này sẽ đảm bảo khả năng phán quyết được công nhận và cho thi hành, và đồng thời tận dụng ưu điểm của Kleros.

Tóm lại, bài học quan trọng không nằm ở việc hợp pháp hóa Kleros như một cơ chế xét xử độc lập, mà ở cách thiết kế điều khoản trong thoả thuận trọng tài và quy trình tố tụng để công nghệ hỗ trợ cho trọng tài truyền thống, từ đó vẫn bảo đảm chuẩn mực tố tụng và khả năng thi hành theo khung pháp lý hiện hành. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Andreas Antonopoulos, Gavin Wood, *Mastering Ethereum: Building smart contracts and Dapps*, O'Reilly Media, Inc, 2018
- [2] Federico Ast, William George, Jamilya Kamalova, Aayush Sharma, Youssef Aouidef, “Decentralized justice: State of the art, recurring criticisms and next-generation research topics”, *Frontiers*, Vol. 6, 2023, DOI: <https://doi.org/10.3389/fbloc.2023.1204090>
- [3] Matthew Dylag & Harrison Smith, “From cryptocurrencies to cryptocourts: Blockchain and the financialization of dispute resolution platforms”, *Information, Communication & Society*, Vol. 26(2), 2023, DOI: <https://doi.org/10.1080/1369118X.2021.1942958>
- [4] Yannick Gabuthy, “Blockchain-Based dispute resolution: Insights and challenges”, *Games*, Vol. 14(3), 2023, DOI: <https://doi.org/10.3390/g14030034>
- [5] Kleros, “Clément Lesaege, Federico Ast, and William George”, *Short Paper v1.0.7*, September 2019
- [6] Kleros, “Clément Lesaege, William George, and Federico Ast”, *Long Paper v2.0.2*, July 2021
- [7] Kleros, *Dispute Revolution: The Kleros handbook of decentralized justice*, KLEROS.IO, 2020
- [8] Clara LIN, Kairui LUO, Qing SHI, Jingwen JI, *Practical feasibility study of kleros in China*, Kleros, 2023
- [9] James Metzger, “Decentralized justice in the era of blockchain”, *International Journal of Online Dispute Resolution*, Vol. 5(1–2), 2018, DOI: <https://doi.org/10.5553/IJODR/235250022018005102008>
- [10] Michael Nofer, Peter Gomber, Oliver Hinz & Dirk Schiereck, “Blockchain”, *Business & Information Systems Engineering*, Vol. 59, 2017, DOI: <https://doi.org/10.1007/s12599-017-0467-3>
- [11] Don Tapscott, Alex Tapscott, *Blockchain Revolution: How the technology behind bitcoin is changing money, business, and the world*, Penguin Random House LLC, 2016
- [12] Derric Yeoh, “Is online dispute resolution the future of alternative dispute resolution?”, *Kluwer Arbitration Blog*, March 29, 2018
- [13] Alesia Zhuk, “Applying blockchain to the modern legal system: Kleros as a decentralised dispute resolution system”, *International Cybersecurity Law Review*, Vol. 4(3), 2023, DOI: <https://doi.org/10.1365/s43439-023-00086-x>